

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG RÈN LUYỆN KỸ NĂNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC CHO SINH VIÊN GIÁO DỤC MẦM NON

VŨ NGỌC TUẤN*

Ngày nhận bài: 21/06/2017; ngày sửa chữa: 22/06/2017; ngày duyệt đăng: 14/07/2017.

Abstract: Music education plays an important role in programme for nursing and educating preschool children. The article presents situation of teaching and organising music activity in training preschool teachers at Hong Duc University and points out shortcomings in this work. Also, the article proposes some solutions to improve quality of practicing skills of organizing music activity for students majoring in Preschool Education.

Keywords: Practicing, skills, organizing, music activity, preschool education.

Ở trường mầm non (MN), Âm nhạc (ÂN) là một trong những môn học nghệ thuật góp phần phát triển cho trẻ năng lực cảm xúc, sự tập trung chú ý, tưởng tượng, sáng tạo và khả năng diễn tả hứng thú. Tiếp xúc với ÂN một cách thường xuyên sẽ giúp trẻ nhận thức về thế giới xung quanh, phát triển ngôn ngữ, quan hệ giao tiếp và trao đổi tình cảm... Tổ chức cho trẻ MN hoạt động ÂN là cả một quá trình phát triển liên tục, đòi hỏi giáo viên MN phải có kiến thức, kỹ năng (KN) thực hành ÂN và năng lực tổ chức hoạt động ÂN.

Qua tìm hiểu thực tế, chúng tôi nhận thấy: Năng lực thực hành tổ chức hoạt động ÂN của sinh viên (SV) đại học và cao đẳng giáo dục MN (hệ chính quy) vẫn còn nhiều hạn chế. Kết quả giờ tổ chức hoạt động ÂN của SV khi đi thực tập và sau khi tốt nghiệp chưa cao. Từ thực tế trên, chúng tôi đề xuất một số biện pháp rèn luyện KN tổ chức hoạt động ÂN, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên MN của Trường Đại học Hồng Đức.

Xin đi vào từng nội dung nghiên cứu cụ thể sau đây:

1. Vai trò của ÂN và nhiệm vụ giáo viên MN

1.1. Vai trò của ÂN đối với trẻ MN

Theo nghiên cứu của các nhà khoa học, thai nhi được nghe nhạc cổ điển gián tiếp thông qua người mẹ sẽ kích thích sóng điện não giúp cho não phát triển, tăng cường trí thông minh sau này. Đặc biệt, đối với trẻ ở lứa tuổi MN, ÂN là môn học giúp trẻ hình thành và phát triển toàn diện nhất về nhân cách. Tiếp xúc với các dạng hoạt động ÂN ở trường MN, trẻ có những điều kiện tốt để phát triển năng khiếu. Bên cạnh đó, ÂN còn dần hình thành các chuẩn mực đạo đức phù hợp với lứa tuổi, giúp trẻ tìm hiểu cái hay, cái đẹp của cuộc sống xung quanh,... Đồng thời, ÂN cũng góp phần không nhỏ

trong việc thúc đẩy sự phát triển trí tuệ và thể chất cho trẻ. Tham gia các hoạt động ÂN, trẻ sẽ linh hoạt, mạnh dạn, tự tin và sáng tạo các động tác minh họa kết hợp khi hát. Vận động theo nhạc, các trò chơi ÂN sẽ thúc đẩy sự phát triển thể chất, giúp trẻ có được sự nhanh nhẹn, khéo léo, bền bỉ, dẻo dai và phát triển trí não.

ÂN giúp trẻ có khả năng trải nghiệm những cảm xúc trong quá trình cảm thụ và thể hiện ÂN. Khi nghe nhạc, trẻ cảm nhận được tính chất, tình cảm của ÂN, những trạng thái cảm xúc trong tác phẩm có tác động trực tiếp và mạnh mẽ đến trẻ. Đồng thời ÂN cũng dần dắt trẻ đến với những hiện tượng kì thú của thiên nhiên và đời sống sinh hoạt, giúp trẻ hình thành sự liên tưởng, phát triển trí nhớ và làm phong phú hơn vốn ngôn ngữ của trẻ. Nhịp điệu rần rỏi và sôi động của những tác phẩm mang tính chất hành khúc gợi cho trẻ niềm vui, tự hào, phấn khởi... Bài hát trữ tình, êm dịu sẽ đưa trẻ đến với những cảm xúc nhẹ nhàng, sâu lắng...

ÂN vốn rất gần gũi với trẻ thơ ở những năm đầu đời, những phản ứng vui vẻ của trẻ khi nghe ÂN vẫn còn chưa rõ ràng, thậm chí nhiều khi còn lẫn lộn giữa ÂN với các âm thanh khác nhau ở xung quanh. Chương trình giáo dục âm nhạc (GDÂN) ở trường MN được thực hiện khoa học, có hệ thống sẽ giúp trẻ được thường xuyên tiếp xúc với ÂN. Quá trình tương tác đó sẽ hình thành ở trẻ tình cảm và thị hiếu đối với ÂN. Lòng yêu thích ÂN ở trẻ có nhiều mức độ khác nhau. Có cháu yêu đến độ say mê, có cháu lại rất thờ ơ khi ÂN vang lên. Mức độ yêu thích ÂN của trẻ phần lớn là do hoàn cảnh, môi trường cuộc sống và giáo dục của người lớn xung quanh. Chính vì điều đó, có thể khẳng định rằng, GDÂN là phương tiện giáo dục thẩm mỹ, hình thành phẩm chất đạo đức, góp phần

* Trường Đại học Hồng Đức

phát triển trí tuệ và có sự tác động lớn đến sự phát triển thể chất của trẻ.

1.2. Nhiệm vụ của giáo viên MN trong việc GDÂN

Trẻ MN được tham gia hoạt động AN với các dạng hoạt động như: nghe nhạc, ca hát, múa và vận động theo nhạc, trò chơi AN. Các dạng hoạt động AN đó lại được tổ chức dưới các hình thức: bài học AN (hoạt động chung có chủ đích giáo dục), trò chơi AN (hoạt động góc), các hoạt động AN đan xen trong chế độ sinh hoạt chung của trẻ ở trường MN và hoạt động AN trong các ngày lễ, ngày hội. Trong công tác GDÂN cho trẻ MN, giáo viên có những nhiệm vụ sau:

- Tạo mọi điều kiện và cơ hội để trẻ được thường xuyên tiếp xúc với AN. Giáo dục cho trẻ lòng yêu AN, biết cảm thụ AN thông qua các hoạt động AN đa dạng, phong phú. Dưới tác động của GDÂN, những ấn tượng, khái niệm AN... tạo điều kiện cho sự hình thành thị hiếu AN ở trẻ, giúp trẻ biết lựa chọn, đánh giá tác phẩm và biết cách biểu diễn ở mức độ đơn giản.

- Dạy trẻ những KN cơ bản, đơn giản và thói quen trong các dạng hoạt động AN như ca hát, nghe nhạc, múa và vận động theo nhạc, trò chơi AN.

Phát triển ở trẻ năng lực cảm thụ, trí tưởng tượng, sự tập trung chú ý, biết nhận xét, có khả năng diễn tả hứng thú; phát huy tính tích cực, sáng tạo trong các dạng hoạt động AN, phát triển năng khiếu.

2. Một số hạn chế

Tổ chức hoạt động AN cho trẻ MN là một công việc không dễ dàng đối với giáo viên MN. Qua tìm hiểu thực tế, chúng tôi nhận thấy công tác dạy và học thực hành tổ chức hoạt động AN trong đào tạo giáo viên MN còn một số hạn chế như sau:

- SV ít được tiếp cận với thực tế nên gặp nhiều khó khăn khi thực hành tổ chức hoạt động AN cho trẻ MN. Thời gian dự giờ ở trường MN thực hành không nhiều và không thường xuyên. Khi đi kiến tập, SV phải làm tất cả mọi việc mà giáo viên trường MN địa phương yêu cầu, giờ AN dạy mẫu để SV học tập còn quá hạn chế về số lượng.

- Thời gian giảng viên (GV) tổ chức và hướng dẫn SV thực hành còn hạn chế. SV chưa có KN thực hành và chưa hình dung được các hình thức tổ chức hoạt động AN cho trẻ MN (đặc biệt là hình thức hoạt động chung có chủ đích GDÂN).

- SV chưa tự giác trong việc tự học của mình. Hoạt động thực hành theo nhóm chưa có kết quả cao.

- Khi thực hành dàn dựng và tổ chức hoạt động AN trong các ngày lễ, hội ở trường MN, SV còn quá lạm dụng và phụ thuộc vào công nghệ thông tin. SV chưa chịu khó đầu tư suy nghĩ, vận dụng sáng tạo những kiến thức, KN đã học vào dàn dựng các tiết mục. GV

chưa thực sự quan tâm, giám sát chặt chẽ và liên tục quá trình thực hành của SV để kịp thời góp ý, hướng dẫn SV thực hành có hiệu quả.

- Công tác kiểm tra, đánh giá của GV chưa khoa học, chưa khách lệ và đòi hỏi SV đầu tư, dành nhiều thời gian cho thực hành tổ chức hoạt động AN.

3. Một số biện pháp giúp nâng chất lượng rèn luyện KN tổ chức hoạt động AN cho sinh viên giáo dục mầm non

- GV cần đầu tư nhiều hơn nữa thời gian và công sức vào bài giảng điện tử như: sưu tầm, quay video và biên soạn để SV được xem nhiều video clip mẫu khi học từng phương pháp dạy các hoạt động AN và tổ chức các hoạt động AN trong trường MN; tăng thời gian dự giờ tổ chức hoạt động chung có chủ đích GDÂN; có kế hoạch để SV được tham dự và học tập tổ chức chương trình AN trong các ngày lễ, hội ở trường MN thực hành.

- GV cần tăng thời gian hướng dẫn trực tiếp cho SV thực hành tập dạy các dạng hoạt động AN, các hình thức tổ chức hoạt động AN cho trẻ MN (đặc biệt là rèn luyện KN tổ chức hoạt động chung có chủ đích GDÂN). Cụ thể:

+ KN thực hành AN MN: Đàn, hát, múa.

+ KN dạy trẻ các dạng hoạt động AN như: Nghe nhạc, ca hát, múa và vận động theo nhạc, trò chơi AN.

+ KN tổ chức cho trẻ hoạt động AN trong và ngoài giờ học.

+ KN dùng lời khi tổ chức các hình thức hoạt động AN cho trẻ.

- Cần có biện pháp giúp SV tự học có hiệu quả, đặc biệt là hoạt động thực hành theo nhóm như: GV ra đề tài cho các nhóm chuẩn bị, lên kế hoạch để các nhóm báo cáo tiến độ công việc. Qua đó, GV nhận xét, góp ý và hướng dẫn để SV kịp thời điều chỉnh nội dung thực hành đề tài của nhóm mình.

- Khi hướng dẫn SV thực hành dàn dựng và tổ chức hoạt động AN trong các ngày lễ, hội ở trường MN, GV cần lên kế hoạch như:

+ Thực hiện cho các nhóm bốc thăm chọn đề tài (ngày lễ, hội)

+ Các nhóm thảo luận lựa chọn tác phẩm, GV nhận xét, phân tích và góp ý chỉnh sửa; + Phân tích tác phẩm và gợi ý để SV vận dụng những kiến thức, KN đã học vào dàn dựng các tiết mục.

+ Yêu cầu SV thể hiện báo cáo ngay khi dàn dựng xong từng tiết mục. Qua đó, GV kịp thời góp ý chỉnh sửa trước khi SV luyện tập và hoàn thiện.

+ Sắp xếp thời gian để các nhóm thực hiện toàn bộ chương trình trước khi kết thúc học phần.

GV cần quan tâm, giám sát chặt chẽ và liên tục để kịp thời góp ý, hướng dẫn SV thực hành có hiệu quả. Nhắc nhở SV về những video clip trên YouTube chỉ là tham khảo, không được lạm dụng khi dàn dựng các tiết mục.

- Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hành của SV cũng cần được GV quan tâm đầu tư hơn nữa. Ví dụ: Khi giao chủ đề cho các nhóm SV chuẩn bị giáo án và tập dạy, GV không nên để SV tự chọn người đại diện nhóm mà nên quán triệt tất cả (hoặc chỉ định bất kì) SV thực hiện.

Trong dàn dựng và tổ chức chương trình AN ngày lễ, hội. GV yêu cầu các nhóm xây dựng kịch bản (trong đó nêu rõ phân công công việc cụ thể cho các thành viên). Kết hợp với việc theo dõi quá trình dàn dựng và luyện tập của các SV để công tác kiểm tra, đánh giá chính xác và hiệu quả hơn.

Để nâng cao chất lượng rèn luyện KN tổ chức hoạt động AN cho SV Giáo dục MN. Trước hết, GV và SV phải thực sự có tình yêu đối với nghề nghiệp; phải có niềm say mê với AN và đặc biệt là các hoạt động trong GDÂN cho trẻ MN.

GV cần có sự đầu tư thiết kế và xây dựng bài giảng (đặc biệt là đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin). GV cần có kế hoạch giảng dạy, hướng dẫn SV thực hành, đánh giá, kiểm tra khoa học, phù hợp khi thực hiện học phần *Tổ chức hoạt động AN*. Bên cạnh đó, sự nhiệt tình của GV và SV trong giảng dạy và học tập, sẽ góp phần nâng cao chất lượng rèn luyện KN thực hành tổ chức hoạt động AN, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên MN đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ngô Thị Nam (1994). *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc* (tập 2). NXB Hà Nội.
- [2] Phạm Thị Hòa (2005). *Giáo dục âm nhạc* (tập II). NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Nguyễn Hoàng Thông (1996). *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc ở nhà trẻ - mẫu giáo*. NXB Giáo dục.
- [4] Trương Thị Thanh Huệ (2006). *Giáo dục học đặc biệt mầm non*. Trường Cao đẳng mẫu giáo Trung ương 3 (Tài liệu lưu hành nội bộ).
- [5] Mayer, J. D., Perkins, D., Caruso, D.R., & Salovey, P. (2001). *Emotional intelligence and giftedness*. *Roeper Review*, 23, 131-137.

Nâng cao chất lượng giảng dạy...

(Tiếp theo trang 221)

trình âm nhạc theo chủ đề Gia đình; *Nhóm 2*: Xây dựng và biểu diễn một chương trình âm nhạc chủ đề “Cô giáo và trường mầm non”; *Nhóm 3*: chủ đề “Tự nhiên”; *Nhóm 4*: Tết Trung thu... Mỗi chương trình có 5 tiết mục hát múa. Nhạc có phối khí, có lời dẫn, phục trang, hóa trang. Các nhóm có thể sử dụng một số bài phù hợp nội dung đã tập cùng GV. Ngoài thời gian tập trong giờ học chính khóa, yêu cầu các nhóm tập thêm ở nhà. Sau khi các em hoàn thành, GV kiểm tra, đánh giá và cho điểm mỗi cá nhân, mỗi nhóm. Yêu cầu này có tác dụng tích cực, buộc các em phải có tinh thần tự giác, tập thể. Bởi nếu một cá nhân tập luyện không nghiêm túc sẽ ảnh hưởng đến kết quả của cả nhóm.

3. Kết luận

Hiện nay, ở các trường mầm non, giáo viên được thường xuyên bồi dưỡng cách thức tổ chức giờ học Âm nhạc theo phương pháp tiếp cận mới. Theo yêu cầu và mục tiêu chung, giờ học mầm non “*cần có tính tương tác cao giữa cô và trò, không khí cần vui nhộn để mang lại niềm yêu thích đến trường cho trẻ, mà trong đó, chính các hoạt động Âm nhạc góp phần quan trọng trong việc tạo môi trường cởi mở và truyền*

cảm hứng cho việc học tập của các em ở lứa tuổi này”. Không thể phủ nhận những lợi ích mà giờ học Âm nhạc mang lại cho trẻ, đó là sự phát triển các giác quan, khả năng vận động, khả năng phát âm, khả năng hòa nhập cộng đồng của trẻ. Do đó, giáo viên cũng phải thấm nhuần và linh hoạt trong việc tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ. Muốn nâng cao chất lượng giáo viên, GV cũng không thể không ngừng lĩnh hội, sáng tạo và đổi mới trong phương pháp giảng dạy, thay đổi mục tiêu môn học để giáo sinh Mầm non có thể lĩnh hội kiến thức vững chắc, khả năng thực hành linh hoạt và một tinh thần tốt đẹp cho nghề nuôi dạy Trẻ. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Hòa (2009). *Giáo trình Tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non*. NXB Giáo dục.
- [2] Ngô Thị Nam (2004). *Hát: Phần năm thứ nhất (Giáo trình cao đẳng sư phạm)*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Hoàng Long - Hoàng Lân (2010). *Phương pháp dạy học Âm nhạc*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Phan Trần Bằng (2009). *Phương pháp giảng dạy Âm nhạc trong nhà trường phổ thông*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Hoàng Long - Hoàng Lân (2007). *Giáo trình thực hành sư phạm Âm nhạc (sách dùng cho các trường cao đẳng sư phạm)*. NXB Đại học Sư phạm.